

Chỉ đạo nội dung:
Đại tá, Thạc sỹ Hoàng Xuân Hải

Thực hiện:
Thượng tá, CN Lê Như Thủy
CNV Trần Mạnh Hà

Lời giới thiệu

Nhằm giúp bạn đọc nắm được nguồn sách mới nhập về Thư viện Quân đội, chúng tôi biên soạn và cấp phát đến các thư viện trong toàn quân **“Thư mục thông báo tài liệu mới” số 3 - 2013**.

Thư mục TBTLM gồm 2 phần, Phần I: Thông báo tài liệu mới: giới thiệu sách quốc văn, ngoại văn, tư liệu, luận văn mới nhập về Thư viện Quân đội. Phần II: Điểm sách.

Tài liệu trong Thư mục được sắp xếp theo nội dung và ngôn ngữ.

Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng nghiệp và bạn đọc.

Mọi ý kiến xin gửi về:

PHÒNG THÔNG TIN THƯ MỤC MÁY TÍNH

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

83 Lý Nam Đế – Hà Nội

Điện thoại: 04.66624724 – 069.554556 – FAX: 043.8235130

Website: Thuvienquandoi.vn

Email: Thuvienquandoi@Gmail.com

PHẦN I: GIỚI THIỆU TÀI LIỆU MỚI

1 – TRIẾT HỌC – TÂM LÝ HỌC – LÔGÍC HỌC

1T – Lịch sử triết học và xã hội học

001. Bản đồ Thân - Tâm – Trí: Từ nhân sinh quan đến vũ trụ luận / Paul Hougham; Ng. dịch: Thế Anh. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 470tr. ; 24cm

1T/V 13196/V 13197

002. Phương pháp 6 - Đạo đức học / Edgar Morin; Chu Tiến Ánh dịch. - H. : Tri thức, 2012. - 314tr. ; 22cm

1T/72420/72421

003. Lối sống và tư duy của cộng đồng người Việt vùng Đông Nam bộ trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế / Doãn Chính chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 735tr. ; 21cm

1T(V)+152.6/72553/72554

004. Chân dung Khổng Tử / Nguyễn Văn Thọ. - H. : Hồng Đức, 2012. - 420tr. ; 21cm

1T(N414)(092)/72414/72415

15 – Tâm lý học

005. Từ điển thuật ngữ tâm lý học / Vũ Dũng chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 711tr. ; 24cm

15(03)/V 13162/V 13163

2 - CHỦ NGHĨA VÔ THẦN. TÔN GIÁO

006. Đặc điểm và vai trò của Phật giáo Việt Nam thế kỷ 20 / Nguyễn Quốc Tuấn. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 279tr. ; 21cm

293/72394/72395

007. Phật giáo qua dòng chảy lịch sử Trung Quốc / Arthur F. Wight. - H. : Hồng Đức, 2012. - 234tr. ; 20cm

293/72418/72419

008. Tìm hiểu văn hoá Phật giáo và lịch sử các ngôi chùa ở Việt Nam. - H. : Lao động, 2012. - 438tr. ; 27cm

293+380.4/V 13235/V 13236

3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

3K1 – Mác và Ăng-ghe-n

009. Tìm hiểu tác phẩm Tư bản của C. Mác / Chủ biên: Nguyễn Minh Khải, Bùi Ngọc Quỳnh. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 554tr. ; 21cm

3K14/72493/72494

010. Về chiến tranh nhân dân Việt Nam / Lê Duẩn. - H. : Chính trị quốc gia, 1993. - 572tr. ; 19cm

3K5+355(V)/72324

3K5H – Hồ Chí Minh

011. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 558tr. ; 24cm

3K5H2/V 13289/V 13290

012. Về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân: Biên niên những sự kiện và tư liệu / *Hồ Chí Minh*. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 125tr. ; 21cm

3K5H3/72297

013. Nhật ký trong tù - Di sản tinh thần vô giá của dân tộc Việt Nam / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hóa thông tin, 2012. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

3K5H4/72445

014. Thơ Hồ Chí Minh - Những vần thơ thép mà vẫn mềm mông bát ngát tình / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hóa thông tin, 2012. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

3K5H4/72446

015. Bác Hồ với những mùa xuân kháng chiến / Ngô Quân Lập sưu tầm, biên soạn. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 81tr. ; 19cm

3K5H6/72517/72518

016. Đảng và Hồ Chí Minh - Cuộc song hành lịch sử / Lê Trung Kiên chủ biên. - H. : Lao động, 2013. - 493tr. ; 27cm

3K5H6+3KV1/V 13261/V 13262

017. Huyền thoại những chặng đường lịch sử Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. - H. : Thời đại, 2013. - 503tr. ; 27cm

3K5H6/V 13277/V 13278

**3KN – Phong trào cộng sản quốc tế. Các Đảng cộng sản và Đảng công nhân các nước.
Hội nghị các Đảng cộng sản và công nhân thế giới**

018. Đảng cộng sản Trung Quốc: Thực trạng và thách thức trước Đại hội XVIII: Tài liệu tham khảo. - H. : Viện chiến lược và khoa học công an, 2012. - 148tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

3KN(414)/T 22877

019. Phát biểu của Tổng Bí thư ĐCS Trung Quốc Hồ Cẩm Đào tại lễ kỷ niệm 30 năm triệu tập hội nghị Trung ương 3 khoá XI (18/12/1978 - 2008): Thông tin phục vụ lãnh đạo. - H. : Viện khoa học xã hội Việt Nam, 2009. - 37tr. ; 29cm

Số 1

3KN(414)/T 22978

020. Iuri Andropov - Hy vọng cuối cùng / Leonid Mlechin; Ng.dịch: Ninh Công Khoát, Tạ Sáu. - H. : Công an nhân dân, 2011. - 508tr. ; 21cm

3KX(092)/72358/72359

3KV – Đảng Cộng sản Việt Nam

021. 82 năm Đảng cộng sản Việt Nam - Những chặng đường lịch sử (1930 - 2012) / Ngô Đăng Tri. - H. : Thông tin và truyền thông, 2012. - 438tr. ; 24cm

3KV1/V 13225/V 13226

022. Lịch sử biên niên Đảng cộng sản Việt Nam / Trịnh Nhu chủ biên. - Xuất bản lần thứ 2. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. ; 21cm

T.1 : Nguyễn Ái Quốc tìm đường giải phóng dân tộc và các tổ chức tiền thân của Đảng cộng sản Việt Nam (1911 - 1929) - 343tr.

3KV1+3K5H6/72481/72482

T.2 : Đảng lãnh đạo sự nghiệp đấu tranh giành chính quyền và thành lập Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà (1930 - 1945) - 1115tr.

3KV1/72483/72484

T.3 : Đảng lãnh đạo kháng chiến và kiến quốc (1945-1954) - 1042tr.

3KV1/72485/72486

023. Chị Minh Khai / Lê Minh. - H. : Thanh niên, 2013. - 311tr. ; 21cm. - (Tấm gương tuổi trẻ Việt Nam)

3KV1(092)+V24/72589/72590

024. Đồng chí Hoàng Văn Thụ: Những bài viết về cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Hoàng Văn Thụ. - H. : Thanh niên, 2013. - 123tr. ; 21cm. - (Tấm gương tuổi trẻ Việt Nam)

3KV1(092)/72583/72584

025. Đồng chí Lê Hồng Phong: Những bài viết về cuộc đời và sự nghiệp của Tổng bí thư Lê Hồng Phong. - H. : Thanh niên, 2013. - 127tr. ; 21cm. - (Tấm gương tuổi trẻ Việt Nam)

3KV1(092)/72585/72586

026. Đồng chí Trần Phú: Những bài viết về cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Trần Phú - Tổng bí thư đầu tiên của Đảng cộng sản Việt Nam. - H. : Thanh niên, 2013. - 163tr. ; 21cm. - (Tấm gương tuổi trẻ Việt Nam)

3KV1(092)/72595/72596

027. Khoảnh khắc Võ Văn Kiệt. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hoá văn nghệ, 2012. - 197tr. ; 21cm

3KV1(092)/72368/72369

028. Lê Duẩn với văn hoá và con người Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 403tr. ; 24cm

3KV1(092)/V 13291/V 13292

029. Ngô Gia Tự / Ngô Thục. - H. : Thanh niên, 2013. - 274tr. ; 21cm. - (Tấm gương tuổi trẻ Việt Nam)

3KV1(092)+V23/72597/72598

030. Nguyễn Đức Cảnh: Truyện ký / Viết Linh, Giang Hà Vy. - H. : Thanh niên, 2013. - 259tr. ; 21cm. - (Tấm gương tuổi trẻ Việt Nam)

3KV1(092)/72587/72588

031. Thủ tướng Võ Văn Kiệt - Nhịp đập của một trái tim lớn / Tuyển chọn, giới thiệu: Nguyễn Vũ, Vân Phong. - H. : Thanh niên, 2013. - 223tr. ; 21cm

3KV1(092)/72605/72606

032. Thủ tướng Võ Văn Kiệt - Tầm nhìn chiến lược của một nhà lãnh đạo xuất sắc / Tuyển chọn, giới thiệu: Nguyễn Vũ, Vân Phong. - H. : Thanh niên, 2013. - 178tr. ; 21cm

3KV1(092)/72607/72608

033. Thủ tướng Võ Văn Kiệt bình dị và gần gũi / Tuyển chọn, giới thiệu: Nguyễn Vũ, Vân Phong. - H. : Thanh niên, 2013. - 246tr. ; 21cm

3KV1(092)/72603/72604

034. Thủ tướng Võ Văn Kiệt trong tình cảm nhân dân và bạn bè quốc tế / Tuyển chọn, giới thiệu: Nguyễn Vũ, Vân Phong. - H. : Thanh niên, 2013. - 255tr. ; 21cm

3KV1(092)/72599/72600

035. Thủ tướng Võ Văn Kiệt với sự nghiệp đổi mới / Tuyển chọn, giới thiệu: Nguyễn Vũ, Vân Phong. - H. : Thanh niên, 2013. - 246tr. ; 21cm

3KV1(092)/72601/72602

036. Lịch sử truyền thống đảng bộ và nhân dân phường 13 quận 5 (1975 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 260tr. ; 21cm

3KV1(VT2)/LC 12092/LC 12093

037. Phát triển đảng viên nâng cao bản lĩnh chính trị, rèn luyện tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay. - H. : Lao động, 2013. - 399tr. ; 27cm

3KV3/V 13273/V 13274

038. Sổ tay công tác kiểm tra, giám sát tài chính đảng. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 432tr. ; 24cm

3KV3/V 13188/V 13189

039. Sổ tay quản lý lãnh đạo dành cho bí thư đảng uỷ các cấp / Phạm Hùng chủ biên. - H. : Lao động, 2013. - 397tr. ; 27cm

3KV3+34(V)1/V 13269

040. Thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền trong hệ thống / Vũ Văn Phúc chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 283tr. ; 21cm

3KV3+32(V)1/72551/72552

041. Tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên hiện nay và đời sau theo tư tưởng Hồ Chí Minh. - H. : Thời đại, 2012. - 399tr. ; 27cm

3KV3+3K5H6/V 13279/V 13280

042. Nâng cao hiệu lực Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý công tác quốc phòng - an ninh ở Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Thu hoạch cuối khoá / Nguyễn Phú Hùng. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 31tr. ; 29cm

3KV5+355(V)58/T 22884

043. Xuân Thuỷ - Nhà hoạt động chính trị, ngoại giao xuất sắc, nhà báo, nhà thơ lớn. - H. : Chính trị quốc gia - Sự thật, 2012. - 674tr. ; 24cm

3KV1(092)/V 13166/V 13167

3 - CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI - CHÍNH TRỊ

044. Trung Quốc năm 2011 - 2012 / Chủ biên: Đỗ Tiến Sâm, Chu Thuỳ Liên. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 351tr. ; 21cm

3+3KN(414)/72406/72407

301 – Xã hội học

045. Cơ chế, chính sách hỗ trợ nông dân yếu thế trong quá trình chuyển sang nền kinh tế thị trường / Vũ Dũng chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 354tr. ; 24cm

301.3+333(V)/V 13237/V 13238

046. Những vấn đề xã hội cơ bản nhằm phát triển bền vững vùng Tây Bắc đến 2015: Đề tài cấp Bộ: Báo cáo tổng hợp. - H. : Viện khoa học xã hội Việt Nam, 2009. - 161tr. ; 29cm

301(V)/T 22977

047. Xã hội học / Huỳnh Công Bá. - Huế : Thuận Hoá, 2012. - 243tr. ; 24cm

32 – Chính trị. Khoa học chính trị

048. Công tác chính trị tư tưởng và tổ chức cán bộ trong phòng, chống "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt nam hiện nay: Thu hoạch cuối khoá / *Đỗ Thị Ngát*. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 24tr. ; 29cm

32(V)/T 22881

049. Nhận dạng các quan điểm sai trái, thù địch. - H. : Ban tư tưởng - văn hoá Trung ương, 2005. - 398tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

32(V)/T 22973

050. Phát huy vai trò của hệ thống chính trị cơ sở tỉnh Gia Lai trong đấu tranh chống "Diễn biến hoà bình" hiện nay: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.85 / *Phan Xuân Phương*. - H. : Học viện Chính trị, 2012. - 99tr. ; 29cm

32(V)/LAV 6909

051. Phê phán các quan điểm sai trái, thù địch. - H. : [K.nxb], [k.n]. ; 29cm

T.1 - 256tr.

32(V)/T 22974

T.2 - 245tr.

32(V)/T 22975

052. Một số vấn đề cơ bản về chính sách xã hội ở Việt Nam hiện nay / Mai Ngọc Cường chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 402tr. ; 21cm

32(V)1/72491/72492

053. Uy tín của chủ tịch uỷ ban nhân dân xã trọng hoạt động quản lý hành chính nhà nước: Qua nghiên cứu thực tiễn ở Tây Nguyên / Phan Thanh Giản. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 246tr. ; 21cm

32(V)1+34(V)1/72547/72548

054. Hướng dẫn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn cơ sở - Các quy định pháp luật mới nhất áp dụng cho tổ chức công đoàn 2013. - H. : Lao động, 2013. - 431tr. ; 27cm

32(V)77+34(V)9/V 13265

055. Sổ tay tra cứu xử lý các tình huống quan trọng thường gặp trong hoạt động tổ chức công đoàn dành cho Chủ tịch công đoàn các cấp 2013. - H. : Lao động, 2012. - 398tr. ; 27cm

32(V)77/V 13267

056. Những vấn đề nổi bật trong quan hệ Trung Quốc - Việt Nam 10 năm đầu thế kỷ XXI và triển vọng đến năm 2020 / Nguyễn Đình Liêm chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 358tr. ; 21cm

32(V)89+32(N414)/72396/72397

057. Ma Cao sau khi trở về Trung Quốc - Thực trạng và triển vọng / Vũ Thuỳ Dương chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 255tr. ; 21cm

32(N414)/72400/72401

058. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn nổi bật của Trung Quốc trong 10 năm đầu thế kỷ 21 / Đỗ Tiến Sâm chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 267tr. ; 21cm

32(N414)/72398/72399

059. Vladimir Putin - Cuộc đời và sự nghiệp: Nguyễn Hà biên dịch. - H. : Thời đại, 2012. - 275tr. ; 21cm

32(N519.1)(092)/72372/72373

060. Di sản của George W. Bush: (Sách tham khảo) / Chủ biên: Colin Campbell, Bert A. Rockman, Andrew Rudalevige; Người dịch: Trọng Minh, Kim Thoa, Đức Hạnh, - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 573tr. ; 24cm

32(N711)(092)/V 13213

061. Lịch sử sẽ xoá án cho tôi / Fidel Castro; Ngô Mạnh Dũng dịch. - H. : Thời đại, 2012. - 142tr. ; 21cm

32(N741)+N(741)4=V/72370/72371

062. Các kỳ hội đàm giữa đoàn đại biểu ban công tác đặc biệt Chính phủ CHXHCN Việt Nam và đoàn đại biểu ban công tác đặc biệt Chính phủ CHĐCN Lào: Biên bản thoả thuận. - H. : [K.nxb], [k.n]. - tr. ; 29cm

327/T 22986

063. Cục diện thế giới đến 2020: (Sách tham khảo) / Chủ biên: Phạm Bình Minh. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Chính trị quốc gia - Sự thật, 2012. - 600tr. ; 24cm

327/V 13217/V 13218

064. Luận Trung Quốc / Henry Kissinger; Người dịch: Hồ Lợi Bình. - Bắc Kinh : Nxb.Trung Tín, 2012. - 617tr. ; 21cm

327+9(N414)/H 2916

065. Sự kiện và nhân vật: Chuyên san: Quan hệ Việt Nam - Lào. - H. : Bộ Công an - Tổng cục V, 2012. - 138tr. ; 25cm

Số 3 - Tháng 10

327/T 22875

066. Tranh chấp biển Đông; Luật pháp, địa chính trị và hợp tác quốc tế / Đặng Đình Quý chủ biên. - H. : Thế giới, 2012. - 439tr. ; 27cm

327+341.16/V 13229/V 13230

067. Ý nghĩa địa chính trị vùng Viễn Đông, nước Nga, Trung Quốc và các nước châu Á khác / M. L. Titarenko; Người dịch: Đỗ Minh Cao. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 758tr. ; 24cm

327/V 13194/V 13195

068. Phát huy lợi thế quốc gia, sức mạnh quốc gia trong bối cảnh quốc tế mới - Một số vấn đề lý thuyết và kinh nghiệm thế giới: Báo cáo tổng quan / Phạm Hồng Tiến. - H. : Viện chính trị và kinh tế thế giới, 2010. - 176tr. ; 29cm

327.01/T 22979

069. Cẩm nang tình báo: Giám điệp và nghề gián điệp: Tài liệu tham khảo nội bộ. - H. : Bộ Công an - Tổng cục V, 2013. - 426tr. ; 29cm

327.09/T 23000

070. Hiệp định Paris về Việt Nam năm 1973 qua tài liệu của chính quyền Sài Gòn. - H. : Chính trị quốc gia, 2012. - 388tr. ; 24cm

T.1 : Đánh và đàm

327.5+32(V)86/V 13179

T.2 : Ký kết và thực thi

327.5+32(V)86/V 13180

071. Sự kiện và nhân vật: Chuyên san: Cộng đồng ASEAN triển vọng và thách thức. - H. : Bộ Công an - Tổng cục V, 2012. - 234tr. ; 25cm

Tháng 6

327.51/T 22876

072. Thiệt chiến Trung Quốc: Thế kỉ 21 liệu có thuộc về Trung Quốc ? / Người dịch: Tưởng Tống Cường. - Bắc Kinh : Nxb.Trung Tín, 2012. - 182tr. ; 22cm

327/H 2917

33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế

073. Khu kinh tế tự do - Thực tiễn phát triển ở Trung Quốc Và Ấn Độ: Sách chuyên khảo / Đặng Thị Phương Hoa. - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 171tr. ; 21cm

33/72345/72346

074. Các lý thuyết kinh tế vận dụng vào Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia - Sự thật, 2012. ; 24cm

T.1 - 563tr.

33.01+33.04/V 13183

T.2 - 539tr.

33.01+33.04/V 13184/V 13185

075. Báo cáo tính khả thi hợp tác kinh tế Vịnh Bắc Bộ mở rộng: Dự thảo 2. - H. : Ủy ban thương mại Trung Quốc - ASEAN, 2007. - 150tr. ; 29cm

33(V)/T 22976

076. Nâng cao hiệu quả kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng an ninh: Thu hoạch cuối khoá / Phùng Văn Ổn. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 27tr. ; 29cm

33(V)+355(V)58/T 22887

077. Vài nét về kế hoạch động viên nền kinh tế quốc dân trong thời kỳ mới: Thu hoạch cuối khoá / Đoàn Hải Yến. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 23tr. ; 29cm

33(V)/T 22888

078. Vai trò của Hội Bảo vệ người tiêu dùng trong việc bảo vệ người tiêu dùng / Nguyễn Thị Vân Anh chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2012. - 263tr. ; 21cm

33(V)+34(V)/72569/72570

079. Văn hoá kinh doanh ở Việt Nam hiện nay / Nguyễn Thị Ngọc Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 242tr. ; 21cm

33(V)+380/72495/72496

080. Tái cấu trúc kinh tế Việt Nam: Nhìn từ cơ cấu ngành và cơ cấu thành phần kinh tế / Chủ biên: Nguyễn Ngọc Toàn, Bùi Văn Huyền. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 215tr. ; 21cm

33(V)0/72549/72550

081. Một số vấn đề cơ bản của kinh tế Tây Nguyên trong phát triển bền vững / Bạch Hồng Việt. - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 194tr. ; 21cm

33(V)5/72349/72350

082. Ba người khổng lồ trong kinh tế học: Adam Smith, Các Mác và John Maynard Keynes / Mark Skousen. - H. : Chính trị quốc gia, 2012. - 380tr. ; 21cm

33(T)(092)/72559/72560

083. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh góp phần phòng, chống "Diễn biến hoà bình" của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam: Thu hoạch cuối khoá / Trần Văn Thuật. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 26tr. ; 29cm

331(V)+355(V)58/T 22880

084. Kết hợp kinh tế với quốc phòng trong thực hiện các dự án phát triển nông nghiệp, nông thôn: Thu hoạch cuối khoá / Nguyễn Văn Hồng. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 27tr. ; 29cm

333(V)+355(V)58/T 22885

085. Phát triển kinh tế trang trại đối với xây dựng tiềm lực quốc phòng ở các tỉnh trung du, miền núi phía bắc nước ta: Sách chuyên khảo dùng cho đào tạo sau đại học / Phạm Bằng Luân. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 224tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

333(V)+355(V)/LC 12086

086. Vấn đề an ninh lương thực và sự kết hợp với chiến lược quốc phòng - an ninh trong giai đoạn hiện nay: Thu hoạch cuối khoá / Nguyễn Đình Mạo. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 23tr. ; 29cm

333(V)+355(V)58/T 22882

087. Sổ tay tra cứu các tình huống thường gặp trong hoạt động doanh nghiệp dành cho giám đốc 2013. - H. : Lao động, 2013. - 477tr. ; 28cm

334+34(V)2/V 13268

088. Kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong các doanh nghiệp nhà nước: Thu hoạch cuối khoá / Ngô Hồng Phong. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 27tr. ; 29cm

334(V)+355(V)58/T 22883

089. Mô hình tập đoàn kinh tế nhà nước ở Việt Nam đến năm 2020 / Phạm Quang Trung chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 351tr. ; 21cm

334(V)/72563/72564

090. Điều hành lãi suất ngân hàng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn / Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Thị Thu Nga. - H. : Lao động, 2012. - 208tr. ; 21cm

336.71/72333/72334

091. Phát triển công nghiệp hỗ trợ: Đánh giá thực trạng và hệ quả / Trần Đình Thiên chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 223tr. ; 21cm

338.1(V)/72351/72352

092. Thị trường muối công nghiệp Việt Nam - Thực trạng và giải pháp: Sách chuyên khảo / Lê Quang Thắng. - H. : Lao động, 2012. - 179tr. ; 21cm

338.1(V)/72341/72342

34 – Pháp luật

093. Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật / Nguyễn Minh Doan. - Tái bản lần 1 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 515tr. ; 21cm

34(075)/72487/72488

094. Các thông tư liên tịch của Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp, Bộ Công an về hình sự - dân sự - hành chính - kinh tế - lao động (năm 1998-2012) / Trần Thế Vinh. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 487tr. ; 28cm

34(V)/V 13284

095. Hiến pháp nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1946, 1959, 1980, 1992. - H. : Lao động, 2012. - 187tr. ; 21cm

34(V)/72339/72340

096. Luật biển Việt Nam năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 134tr. ; 19cm

34(V)/72533/72534

097. Luật cạnh tranh năm 2004 = The law on competition in 2004: Song ngữ Việt - Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 167tr. ; 19cm

34(V)/72519/72520

098. Luật đo lường năm 2011 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 99tr. ; 19cm

34(V)/72527/72528

099. Luật lưu trữ năm 2011 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 62tr. ; 19cm

34(V)/72537/72538

100. Luật thủ đô và những quy định mới về công tác quản lý hành chính nhà nước trên các lĩnh vực tại thành phố Hà Nội. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 502tr. ; 27cm

34(V)/V 13285

101. Mẫu văn bản qui phạm pháp luật: Tài liệu tập huấn cán bộ pháp chế. - H. : Vụ pháp chế Bộ Quốc phòng, 2008. - 111tr. ; 29cm

34(V)/T 22991

102. Nghị định của chính phủ về hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, báo chí nước ngoài tại Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 103tr. ; 19cm

34(V)/72539/72540

103. Nghị định số 136/2007/NĐ-CP của chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam được sửa đổi, bổ sung theo nghị định số 65/2012/NĐ-CP của chính phủ.

- H. : Chính trị quốc gia, 2012. - 83tr. ; 19cm

34(V)/72515/72516

104. Nghị quyết của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do quốc hội, hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 23tr. ; 19cm

34(V)/72531/72532

105. Nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật: Đặc san tuyên truyền pháp luật số 17. - H. : Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ, 2007. - 96tr. ; 29cm

34(V)/T 22998

106. Quản lý nhà nước về an ninh - quốc phòng: Thu hoạch cuối khoá / Bùi Thế Dũng. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 21tr. ; 29cm

34(V)+355(V)/T 22889

107. Quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin: Dành cho đào tạo cán bộ quản lý và quản trị kinh doanh / Lê Minh Toàn. - H. : Chính trị quốc gia, 2012. - 355tr. ; 21cm

34(V)/72555/72556

108. Quy trình rà soát, hệ thống hoá văn bản qui phạm pháp luật: Tài liệu tập huấn cán bộ pháp chế. - H. : Vụ pháp chế Bộ Quốc phòng, 2008. - 84tr. ; 29cm

34(V)/T 22993

109. Sổ tay góp ý dự thảo hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) / Phạm Hùng. - H. : Dân trí, 2013. - 423tr. ; 27cm

34(V)/V 13283

110. Sổ tay pháp luật dành cho cán bộ cơ sở / Nguyễn Ngọc Chí. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 274tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

34(V)/72565/72566

111. Tập văn bản về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức pháp chế Bộ: Tài liệu tập huấn cán bộ pháp chế. - H. : Vụ pháp chế Bộ Quốc phòng, 2008. - 60tr. ; 29cm

34(V)/T 22995

112. Tập văn bản về công tác kiểm tra văn bản qui phạm pháp luật: Tài liệu tập huấn cán bộ pháp chế. - H. : Vụ pháp chế Bộ Quốc phòng, 2008. - 83tr. ; 29cm

34(V)/T 22994

113. Tập văn bản về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Tài liệu tập huấn cán bộ pháp chế. - H. : Vụ pháp chế Bộ Quốc phòng, 2008. - 95tr. ; 29cm

34(V)/T 22997

114. Tập văn bản về công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản qui phạm pháp luật: Tài liệu tập huấn cán bộ pháp chế. - H. : Vụ pháp chế Bộ Quốc phòng, 2008. - 29tr. ; 29cm

34(V)/T 22992

115. Tập văn bản về công tác soạn thảo ban hành văn bản qui phạm pháp luật: Tài liệu tập huấn cán bộ pháp chế. - H. : Vụ pháp chế Bộ Quốc phòng, 2008. - 130tr. ; 29cm

34(V)/T 22996

116. Tìm hiểu luật điện lực (sửa đổi, bổ sung 2013) - Hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật điện mới nhất. - H. : Lao động, 2012. - 431tr. ; 28cm

T.1 : Luật điện lực sửa đổi, bổ sung

34(V)+6C2.1/V 13256

T.2 : Hệ thống các tiêu chuẩn kỹ thuật điện mới nhất

34(V)+6C2.1/V 13257

- 117. Văn bản pháp luật về thành lập tổ chức, hoạt động của cơ sở bảo trợ xã hội.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 120tr. ; 21cm
34(V)/72543/72544
- 118. Kỷ yếu của Quốc hội khoá XIII - Kỳ họp thứ ba:** (Từ ngày 21-5 đến ngày 21-6-2012). - H. : Văn phòng quốc hội, 2012. - 1230tr. ; 27cm
Lưu hành nội bộ
34(V)042.1/V 13175/V 13176
- 119. Văn kiện của Quốc hội khoá VII - Kỳ họp thứ mười:** (Từ ngày 24-12 đến ngày 28-12-1985). - H. : Văn phòng quốc hội, 2012. - 262tr. ; 27cm
Lưu hành nội bộ
34(V)042.1/V 13177/V 13178
- 120. 2013 áp dụng luật cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong biên chế, báo cáo thống kê, quản lý hồ sơ và quy trình, nội dung thanh tra tuyển dụng, sử dụng quản lý công chức, viên chức.** - H. : Lao động, 2013. - 477tr. ; 28cm
34(V)1+34(V)9/V 13260
- 121. Luật thi đua, khen thưởng năm 2003 (sửa đổi, bổ sung năm 2005, 2009) và văn bản hướng dẫn thi hành.** - Tái bản lần thứ 2, có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 387tr. ; 21cm.
34(V)1/72567/72568
- 122. Pháp luật về công vụ, công chức của Việt Nam và một số nước trên thế giới / Chủ biên: Trần Anh Tuấn.** - H. : Chính trị quốc gia, 2012. - 1271tr. ; 24cm
34(V)1+34(N)/V 13214
- 123. Tra cứu và hướng dẫn thực hiện luật cán bộ công chức - Luật viên chức 2013:** Quy trình thanh tra, qui chế thi tuyển, xét tuyển, quy chế thi thăng hạng, tuyển dụng, sử dụng, kí kết hợp đồng làm việc và chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức 2013. - H. : Lao động, 2013. - 474tr. ; 28cm
34(V)1+34(V)9/V 13272
- 124. Luật khiếu nại năm 2011 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 103tr. ; 19cm
34(V)12/72529/72530
- 125. Luật thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 248tr. ; 19cm
34(V)12/LC 12099/LC 12100
- 126. Luật công chứng năm 2006 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - Tái bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 111tr. ; 19cm.
34(V)134/72541/72542

127. Sổ tay công tác phòng, chống tham nhũng / Nguyễn Quốc Hiệp chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 179tr. ; 21cm

34(V)134/72561/72562

128. Tìm hiểu luật phòng chống tham nhũng sửa đổi, bổ sung - Nguyên tắc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan đơn vị, tổ chức và mọi thành phần kinh tế 2013. - H. : Lao động, 2013. - 429tr. ; 29cm

34(V)134/V 13264

129. Văn bản hướng dẫn thi hành luật phòng cháy và chữa cháy năm 2001: (Ban hành từ tháng 5 - 2012 đến tháng 11 - 1012). - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 103tr. ; 19cm

34(V)134/72525/72526

130. Nghị định số 85/2009/NĐ-CP hướng dẫn thi hành luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo luật xây dựng sửa đổi, bổ sung theo nghị định số 68/2012/NĐ-CP. - H. : Chính trị quốc gia, 2012. - 303tr. ; 19cm

34(V)14/72521/72522

131. Văn bản pháp luật về hoạt động văn hoá biểu diễn nghệ thuật, thời trang, thi người mẫu, người đẹp và dịch vụ văn hoá công cộng. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 91tr. ; 19cm

34(V)15/72535/72536

132. Cẩm nang pháp luật về doanh nghiệp / Chủ biên: Nguyễn Ngọc Hà. - H. : Công an nhân dân, 2011. - 824tr. ; 27cm

34(V)2/V 13216

133. Tội phạm, cấu thành tội phạm - Những vấn đề lý luận và thực tiễn: Sách chuyên khảo / Nguyễn Ngọc Thê. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 255tr. ; 21cm

34(V)5/72489/72490

134. Tìm hiểu luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung 2013) và các văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Lao động, 2012. - 431tr. ; 28cm

34(V)617/V 13263

135. Nghị định của chính phủ hướng dẫn thi hành luật chứng khoán. - H. : Chính trị quốc gia, 2012. - 242tr. ; 19cm

34(V)8/72523/72524

136. Luật quản lý thuế và chế độ kế toán doanh nghiệp năm 2013. Hướng dẫn xác định thu nhập tính thuế và quyết toán thuế. - H. : Tài chính, 2013. - 449tr. ; 27cm

34(V)82/V 13281

137. Chính sách thuế 2013 - Luật quản lý thuế - Luật thuế thu nhập cá nhân. - H. : Tài chính, 2012. - 431tr. ; 28cm

34(V)82/V 13282

138. Bộ luật lao động - Chính sách tăng lương tối thiểu 2013. - H. : Lao động, 2012. - 447tr. ; 28cm

TSNB ghi: Tìm hiểu Bộ luật lao động - Chính sách tăng lương tối thiểu 2013

34(V)9/V 13270

139. Bộ luật lao động nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Được sửa đổi, bổ sung năm 2012). - H. : Lao động, 2012. - 134tr. ; 21cm

34(V)9/72343/72344

140. Chính sách thiết yếu dành cho người lao động - Vai trò, phương hướng hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở. - H. : Lao động, 2012. - 438tr. ; 27cm

34(V)9+32(V)77/V 13266

141. Chế định quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân một số nước trên thế giới / Vũ Kiều Oanh. - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 215tr. ; 21cm

34(N)+34(V)03/72353/72354

142. Nghiên cứu so sánh hiến pháp các quốc gia Asean: Sách chuyên khảo / Tô Văn Hoà. - H. : Chính trị quốc gia, 2012. - 403tr. ; 21cm

34(N44/45)/72557/72558

143. Giới thiệu công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR, 1966): Tài liệu tham khảo / Biên soạn: Lã Khánh Tùng, Vũ Công Giao,.... - H. : Hồng Đức, 2012. - 671tr. ; 21cm

341.14/72412/72413

144. Chủ quyền Việt Nam ở Hoàng Sa - Trường Sa: Sưu tập các bài báo về chủ quyền biển, đảo Việt Nam 2012. - H. : [K.nxb], 2012

341.161/T 22871

145. Sưu tập các bài báo về chủ quyền biển, đảo Việt Nam 2012. - H. : [K.nxb], 2012

341.161/T 22872

37 – Giáo dục

146. Triết lý giáo dục thế giới và Việt Nam / Phạm Minh Hạc. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 482tr. ; 21cm

37/72571/72572

147. Quản lý văn hoá Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế / Chủ biên: Phan Hồng Giang, Bùi Hoài Sơn. - H. : Chính trị quốc gia - Sự thật, 2013. - 531tr. ; 24cm

37(V)/V 13212

148. Xây dựng mô hình xã hội học tập ở Việt Nam / Phạm Tất Dong chủ biên. - H. : Dân trí, 2012. - 372tr. ; 21cm

370(V)/72410/72411

**149. *The family 08/09* / Kathleen R. Gilbert. - 34th ed. - New York : Mc Graw Hill, 2008. - 205p. ; 27cm. - (Annual editions)
371.018/AV 11128**

38 – Văn hóa

**150. *77 chân dung văn hoá trong lịch sử Việt Nam* / Tạ Ngọc Liễn. - H. : Thanh niên, 2013. - 499tr. ; 21cm
38(V)(092)/72609/72610**

**151. *Gương mặt văn hoá Việt Nam qua nhiều thế kỷ* / Vũ Ngọc Khánh. - H. : Văn hoá - Thông tin, 2012. - 515tr. ; 24cm
38(V)(092)+9(V)(092)/V 13186/V 13187**

**152. *Sự phát triển văn hoá và con người ở một số nước và vùng lãnh thổ Đông Nam Á - Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam* / Đỗ Tiến Sâm chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 379tr. ; 24cm
380+301/V 13227/V 13228**

**153. *Tìm về Hà Nội qua lễ hội truyền thống* / Phạm Thị Thanh Quy. - H. : Dân trí, 2012. - 301tr. ; 21cm
385.5/72408/72409**

39 – Công tác văn hóa quần chúng

**154. *Phòng, chống chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông ở Việt Nam: Thu hoạch cuối khoá* / Nguyễn Vũ Hồng Thanh. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 30tr. ; 29cm
392.21+32(V)/T 22879**

355 - QUÂN SỰ

**155. *Lịch sử chiến thuật phục kích 1945 - 1975*. - H. : Quân đội nhân dân, 1997. - 266tr. ; 19cm
355.03+355(V)(09)/72319**

**156. *Một số kinh nghiệm chỉ huy chiến đấu của Thượng tướng Nguyễn Chơn*. - H. : Quân đội nhân dân, 2004. - 205tr. ; 21cm
355.03/72330**

**157. *Mấy vấn đề chỉ đạo chiến lược trong 30 năm chiến tranh giải phóng (1945 - 1975)*. - H. : Quân đội nhân dân, 1999. - 241tr. ; 19cm
355.03/72325**

**158. *Binh khí xưa và nay* / Bùi Quang Tiến, Kiều Bách Tuấn. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 304tr. ; 21cm
Q.1**

355.9+355.7/LC 12077/LC 12078

159. Công tác bảo đảm vũ khí kỹ thuật quân sự trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954): Biên niên sự kiện lịch sử. - H. : Quân đội nhân dân, 1998. - 231tr. ; 19cm

355.9+355(V)(09)21/72318

160. Jane's World Armies / Alexander Von Rosenbach. - Issue 32. - Surrey : IHS Jane's, 2012. - 876p. ; 33cm

TSNB ghi: IHS Jane's World Armies

355(T)/AV 11173

161. История военного искусства: Учебник для высших военно-учебных заведений Министерства обороны Российской Федерации. - М. : Воениздат, 2006. - 399с. ; 22cm

355.03/X 26879

162. Новый Дисциплинарный устав Вооруженных Сил Российской Федерации. - Новосибирск : Сиб. унив. изд-во, 2008. - 44с. ; 21cm

355(N519.1)5/X 26877

163. Новый Устав гарнизонной и караульной служб Вооруженных Сил Российской Федерации. - Новосибирск : Сиб. унив. изд-во, 2008. - 155с. ; 21cm

355(N519.1)5/X 26878

164. Российский флот в Средиземноморье / Евгений Тарле. - М. : АСТ, 2009. - 476с. ; 21cm

355(N519.1)75/X 26882

165. Русские военные моряки на Тихом Океане / Игорь Смирнов. - СПб. : НИКА, 2011. - 944с. ; 24cm

355(N519.1)75/XV 3925

166. Самое современное оружие и боевая техника. - М. : Астрель, 2012. - 160с. ; 27cm

355.9+355.7/XV 3926

355(V) – Các lực lượng vũ trang Việt Nam

167. Hỏi - Đáp về "Bộ đội Cụ Hồ". - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 124tr. ; 21cm

355(V)/LC 12081/LC 12082

168. Một số vấn đề quốc phòng - an ninh trong sự nghiệp đổi mới / Bùi Phan Kỳ. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 208tr. ; 21cm

355(V)/LC 12065/LC 12066

169. Phẩm chất nhân cách của "Bộ đội Cụ Hồ": Sách chuyên khảo. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 292tr. ; 21cm

355(V)/LC 12103

170. Bài ca không quên - những tiểu đoàn khiến quân thù khiếp vía. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 499tr. ; 27cm

355(V)(09)+9(V)/V 13233/V 13234

171. Bản lĩnh làm nên những tầm cao. - H. : Thông tấn xã Việt Nam, 2012. - 422tr. ; 24cm. - (Bộ sách Việt Nam Mô hình hay - kinh nghiệm quý)

355(V)(09)/V 13210/V 13211

172. Chi đội Vi Dân Nam tiến. - H. : Quân đội nhân dân, 1998. - 119tr. ; 19cm

355(V)(09)/72328

173. Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và bảo vệ Tổ quốc huyện Thanh Liêm (1945 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 548tr. ; 21cm

355(V)(09)+9(V)2/LC 12087

174. Lịch sử lữ đoàn 386 (1982 - 2012). - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 324tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 12088/LC 12089

175. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Di Linh (1945 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 192tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)+9(V236)2/LC 12098

176. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Thường Tín (1945 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 384tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 12067

177. Lịch sử Quân tình nguyện Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tại Lào (1945 - 1954) / Hà Minh Tân chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2002. - 390tr. ; 21cm

355(V)(09)/72327

178. Những kỷ vật kháng chiến. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 234tr. ; 21cm

T.1

355(V)(09)+9(V)(069)/72384/72385

179. Việt Nam - Những sự kiện quân sự thế kỷ XIX / Lê Đình Sĩ chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 1999. - 352tr. ; 19cm

355(V)(09)/72322

180. Chị Lê Thị Riêng / Nguyệt Tú. - H. : Thanh niên, 2013. - 127tr. ; 21cm. - (Tấm gương tuổi trẻ Việt Nam)

355(V)(092)+V24/72579/72580

- 181. Anh hùng Nguyễn Văn Trỗi:** Những bài viết về anh hùng liệt sĩ Nguyễn Văn Trỗi. - H. : Thanh niên, 2013. - 191tr. ; 21cm. - (Tấm gương tuổi trẻ Việt nam)
355(V)(092)/72591/72592
- 182. Đại tướng Chu Huy Mân - Nhà quân sự, chính trị song toàn; người cộng sản kiên trung mẫu mực.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 682tr. ; 24cm
355(V)(092)/V 13286/V 13287
- 183. Đại tướng Hoàng Văn Thái.** - H. : Quân đội nhân dân, 199. - 456tr. ; 21cm
355(V)(092)/72293
- 184. Đồng chí Chu Huy Mân với cách mạng Việt Nam và quê hương Nghệ An.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 635tr. ; 24cm
355(V)(092)/V 13288
- 185. Trần Văn Ơn / Đoàn Giỏi.** - H. : Thanh niên, 2013. - 191tr. ; 21cm. - (Tấm gương tuổi trẻ Việt Nam)
355(V)(092)+V24/72581/72582
- 186. Võ Nguyên Giáp / Georges Boudarel; Nguyễn Văn Sự dịch.** - H. : Thế giới, 2012. - 251tr. ; 24cm
355(V)(092)/V 13295/V 13296
- 187. Võ Thị Sáu / Vũ Lê.** - H. : Thanh niên, 2013. - 259tr. ; 21cm. - (Tấm gương tuổi trẻ Việt Nam)
355(V)(092)+V24/72593/72594
- 188. Quân và dân Tây Bắc với chiến thắng Điện Biên Phủ:** Kỷ yếu hội thảo khoa học. - H. : Quân đội nhân dân, 1999. - 467tr. ; 19cm
355(V)(09)21/72317
- 189. Biên niên sự kiện Bộ tổng tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 500tr. ; 27cm
Lưu hành nội bộ
T.9 : 1973
355(V)(09)22/V 13173/V 13174
- 190. Chiến dịch tiến công đường số 14 - Phước Long (Cuối năm 1974 - đầu năm 1975).** - H. : Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, 1998. - 50tr. ; 19cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)22/72285
- 191. Chiến dịch tiến công Plây me (năm 1965) / Huỳnh Nghĩ biên soạn.** - H. : Quân đội nhân dân, 1993. - 89tr. ; 19cm
355(V)(09)22/72296

192. Chiến thắng "Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không" - Tầm cao trí tuệ và bản lĩnh Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 668tr. ; 22cm

355(V)(09)22+9(V)2/LC 12091

193. Chiến thắng B52: Kỷ yếu Hội thảo khoa học. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 328tr. ; 21cm

355(V)(09)22/LC 12075/LC 12076

194. Chiến thắng Plây me - Ba mươi năm sau nhìn lại: Tài liệu hội thảo khoa học. - H. : Quân đội nhân dân, 1995. - 262tr. ; 19cm

355(V)(09)22/72295

195. Giải phóng Khe Sanh - Hướng Hoá Mậu Thân 1968: Kỷ yếu hội thảo khoa học. - H. : Quân đội nhân dân, 1998. - 350tr. ; 19cm

355(V)(09)22/72329

196. Hà Nội - 12 ngày đêm không quên: Su tập các bài tạp chí từ năm 2007 - 2012. - H. : [K.nxb], 2012

355(V)(09)22/T 22874/T 22873

197. Huyền thoại Trường Bôn - Bản hùng ca thế kỷ XX. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 495tr. ; 27cm

355(V)(09)22+V24/V 13231/V 13232

198. Lịch sử kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975 / Hồ Khang chủ biên. - Xuất bản lần thứ 2. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. ; 21cm

T.1 : Nguyên nhân chiến tranh - 203tr.

355(V)(09)22/72497/72498

T.2 : Chuyển chiến lược - 403tr.

355(V)(09)22/72499/72500

T.3 : Đánh thắng chiến tranh đặc biệt - 455tr.

355(V)(09)22/72501/72502

T.4 : Cuộc đọng đầu lịch sử - 467tr.

355(V)(09)22/72503/72504

T.5 : Tổng tiến công và nổi dậy năm 1968 - 363tr.

355(V)(09)22/72505/72506

T.6 : Thắng Mỹ trên chiến trường ba nước Đông Dương - 390tr.

355(V)(09)22/72507/72508

T.7 : Thắng lợi quyết định năm 1972 - 490tr.

355(V)(09)22/72509/72510

T.8 : Toàn thắng - 574tr.
355(V)(09)22/72511/72512

T.9 : Tính chất, đặc điểm, tầm vóc và bài học lịch sử - 594tr.
355(V)(09)22/72513/72514

199. Một số kinh nghiệm chỉ đạo chiến tranh nhân dân địa phương ở Khu 5 trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) / Trần Quý Cát chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 1999. - 213tr. ; 19cm
355(V)(09)22+355.03/72326

200. Nghệ thuật quân sự Việt Nam trong hai cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu thân 1968 và mùa xuân 1975 / Thuỳ Linh. - H. : Lao động, 2012. - 439tr. ; 27cm
355(V)(09)22+355.03/V 13258/V 13259

201. Báo cáo chính trị trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ Binh đoàn lần thứ VI (Nhiệm kỳ 2005 - 2010). - H. : Đảng uỷ Binh đoàn 12, 2005. - 26tr. ; 29cm
355(V)13/T 22984

202. Công tác tư tưởng của Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Pháp - Thành tựu, bài học kinh nghiệm: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / Trần Thành Chung. - H. : Học viện Chính trị, 2012. - 90tr. ; 29cm
355(V)13/LAV 6911

203. Hỏi - Đáp công tác đảng, công tác chính trị: (Dùng cho đào tạo chính uỷ trung, sư đoàn). - H. : Quân đội nhân dân, 2012. ; 21cm
Sách chuyên khảo
T.2 - 208tr.
355(V)13/LC 12096

T.3 - 212tr.
355(V)13/LC 12097

204. Nâng cao chất lượng công tác đảng, công tác chính trị trong huấn luyện chiến sĩ mới ở đơn vị cơ sở quân đội hiện nay: (Sách chuyên khảo) / Vũ Văn Chuyên. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 224tr. ; 21cm
355(V)13/LC 12069/LC 12070

205. Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị trong một số chiến dịch, trận chiến đấu của quân chủng hải quân. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 304tr. ; 19cm
Lưu hành nội bộ
T.1
355(V)13/LC 12080

206. Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị trong vận tải bảo vệ chủ quyền và xây dựng các công trình trên quần đảo Trường Sa của quân chủng Hải quân (1975 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 420tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ
355(V)13/LC 12079

207. Tăng cường thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ ở các tổ chức cơ sở đảng thuộc Đảng bộ Học viện Chính trị hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / Nguyễn Hữu Vĩnh. - H. : Học viện Chính trị, 2012. - 100tr. ; 29cm

355(V)131+355(V)5/LAV 6913

208. Bản lĩnh chính trị của đội ngũ phi công trẻ ở Trường sĩ quan Không quân hiện nay: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.85 / Trần Thanh Bình. - H. : Học viện Chính trị, 2012. - 102tr. ; 29cm

355(V)5/LAV 6908

209. Bồi dưỡng năng lực tham mưu của đội ngũ cán bộ cơ quan chính trị ở các trường sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / Vũ Văn Chức. - H. : Học viện Chính trị, 2012. - 100tr. ; 29cm

355(V)5/LAV 6914

210. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo chính uỷ trung, sư đoàn ở Học viện chính trị thời kỳ mới: Sách tham khảo. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 160tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)5/LC 12105

211. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ khoa học xã hội nhân văn ở Học viện chính trị thời kỳ mới: Sách tham khảo. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 132tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)5/LC 12104

212. Giáo án huấn luyện kỹ thuật chiến đấu bộ binh. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 372tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

T.2 : Huấn luyện bắn súng diệt tăng B41 và súng phóng lựu M79

355(V)5+355.721/LC 12094/LC 12095

213. Xây dựng đội ngũ giảng viên công tác đảng, công tác chính trị ở các trường sĩ quan khu vực phía nam hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / Trịnh Ngọc Hậu. - H. : Học viện Chính trị, 2012. - 93tr. ; 29cm

355(V)5/LAV 6912

214. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận quốc phòng toàn dân vững mạnh trong thời kỳ đổi mới: Thu hoạch cuối khoá / Trịnh Thanh Ba. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 26tr. ; 29cm

355(V)58/T 22891

215. Lịch sử Đội cơ động 295 Cục Quản lý xe Tổng cục Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam. - H. : [K.nxb], 2012. - 31tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ
355(V)6/T 22878

216. "50 năm xây dựng, chiến đấu trưởng thành của bộ đội Tăng thiết giáp" (05.10.1959 - 05.10.2009): Kỷ yếu hội thảo khoa học. - H. : Bộ Tư lệnh Tăng Thiết giáp, 2009. - 204tr. ; 29cm

355(V)722/T 22982

217. Lịch sử nghệ thuật sử dụng pháo binh trong chiến dịch (1945 - 1975) / Bùi Công Ái chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 250tr. ; 19cm

355(V)723+355.03/72321

218. Năng lực thực hành dân chủ của sĩ quan phân đội ở Bình chủng Pháo binh hiện nay: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.85 / Nguyễn Ngọc Phương. - H. : Học viện Chính trị, 2012. - 98tr. ; 29cm

355(V)723/LAV 6910

219. Lịch sử nghệ thuật bảo đảm công trình chiến dịch (1945 - 1975) / Hoàng Minh Thảo chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 1996. - 336tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)725+355.03/72320

220. Lịch sử kho khí tài hoá học 61 (1962 - 2012). - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 328tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ.

355(V)727+355(V)(09)/LC 12068

221. Mặt trận giao thông vận tải trên địa bàn Quân khu 4 trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. - H. : Quân đội nhân dân, 2001. - 595tr. ; 21cm

355(V)728+355(V)(09)22/72314

222. Lịch sử quân chủng phòng không - không quân (1963 - 2013). - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 904tr. ; 22cm

Lưu hành nội bộ

Q.1 : Quân chủng phòng không - không quân (1963 - 1977)

355(V)74+355(V)76+355(V)(09)/LC 12090

223. Lịch sử nghệ thuật chiến dịch phòng không (12 - 1972) / Nguyễn Ngọc Quý chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 1997. - 394tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)76+355.03/72316

224. Hoạt động của phòng không nhân dân trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước và trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 180tr. ; 30cm

355(V)77+355(V)(09)/V 13215

355.7 – Các quân chủng, binh chủng và quân vụ

225. *Cổ kim hải chiến* / Biên tập: Trần Minh Phúc, Trần Phi. - Quảng Châu : Đại học Trung Sơn, 2012. - 294tr. ; 21cm

355.75/H 2920

226. *Hải dương quân sự* / Lý Bản Giang, Cao Phong. - Quảng Châu : Đại học Trung Sơn, 2012. - 282tr. ; 21cm

355.75/H 2919

227. *Hải quân binh khí* / Chủ biên: Quan Khánh Lợi. - Quảng Châu : Đại học Trung Sơn, 2012. - 294tr. ; 21cm

355.758/H 2918

228. *Информационные, специальные, воздушно-десантные и аэромобильные операции армий ведущих зарубежных государств*: Информационно-аналитический сборник. - М. : Воениздат, 2011. - 344с. ; 22cm. - (Библиотека офицера)

355.74/X 26880

4 - NGÔN NGỮ HỌC

229. *Các đơn vị từ vựng tiếng Việt biểu thị các chiết đoạn thời gian (Trong so sánh với tiếng Đức)*: Nhìn từ góc độ mối quan hệ ngôn ngữ - văn hoá - tư duy / Lê Thị Lệ Thanh. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 451tr. ; 21cm

41/72404/72405

230. *Nhận thức từ tiền đề ngôn ngữ và hoạt động thực tiễn*: Hệ thống gồm 36 bài soạn theo hướng phân tích - vận dụng dùng cho giảng dạy và tham khảo / Nguyễn Lai. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 466tr. ; 21cm

41/72402/72403

231. *Nghiên cứu chữ Nôm và tiếng Việt qua các bản dịch Khoá hư lục* / Trần Trọng Dương. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 355tr. ; 21cm

4(V)/72388/72389

232. *Từ điển truyện Kiều* / Đào Duy Anh. - H. : Thanh niên, 2013. - 563tr. ; 21cm

4(V)(03)+V11/72613/72614

52 - THIÊN VĂN HỌC

233. *21st century astronomy* / Jeff Hester, George Blumenthal, Bradford Smith,.... - 2nd ed. - New York : W. W. Norton, 2007. - 641p. ; 27cm

52/AV 11126

234. *21st century astronomy: Stars and galaxies* / Jeff Hester, George Blumenthal, Bradford Smith,.... - 2nd ed. - New York : W. W. Norton, 2007. - 641p. ; 27cm

52/AV 11124

235. *21st century astronomy: The solar system* / Jeff Hester, George Blumenthal, Bradford Smith,... - 2nd ed. - New York : W. W. Norton, 2007. - 641p. ; 27cm
52/AV 11125

5A - NHÂN LOẠI HỌC - GIẢI PHẪU HỌC VÀ SINH LÝ HỌC NGƯỜI

236. *Physical anthropology 08/09* / Elvio Angeloni. - 17th ed.. - New York : Mc Graw Hill, 2008. - 205p. ; 27cm. - (Annual editions)
5A1/AV 11127

6 - KỸ THUẬT

237. *Tra cứu các tiêu chuẩn xây dựng Việt nam về thi công và nghiệm thu.* - H. : Lao động, 2013. ; 28cm
T.1 - 439tr.
6X/V 13275

T.2 - 427tr.
6X/V 13276

238. *Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh trong xây dựng hạ tầng giao thông vận tải: Thu hoạch cuối khoá* / Nguyễn Minh Thắng. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 33tr. ; 29cm
6V/T 22886

61 - Y HỌC - Y TẾ

239. *55 năm Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 xây dựng và phát triển kỹ thuật: Phụ trương tạp chí y dược lâm sàng 108.* - H. : Viện nghiên cứu khoa học y dược lâm sàng 108, 2006. - 345tr. ; 29cm
Số 1; T.1 tháng 4
61:355/T 22999

240. *60 năm Bệnh viện Trung ương Quân đội 108: Qua tư liệu và hình ảnh: Kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống (1/4/1951-1/4/2011).* - H. : Viện nghiên cứu khoa học y dược lâm sàng 108, 2011. - 144tr. ; 23cm
61:355/T 22990

241. *Bệnh viện 108 ngày nay.* - H. : Viện nghiên cứu khoa học y dược lâm sàng 108, 2011. - 145tr. ; 29cm
61:355/T 22988

242. *Phòng chống tác động do nắng - nóng đến sức khoẻ.* - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 84tr. ; 19cm
61:355/LC 12101/LC 12102

243. Tạp chí Y dược lâm sàng 108: Hội nghị khoa học ứng dụng laser trong y học lần thứ 3. - H. : Viện nghiên cứu khoa học y dược lâm sàng 108, 2012. - 164tr. ; 29cm
T.7 - Số đặc biệt tháng 5
61:355/T 22981

244. Bác sĩ Trần Hữu Nghiệp, Nhà giáo nhân dân - nhà văn - nhà báo. - Tp. Hồ Chí Minh : Y học, 2012. - 629tr. ; 24cm
61(092)/V 13170

245. Những bậc thầy nổi danh về y đức. - H. : Y học, 2013. - 438tr. ; 27cm
61(092)/V 13293/V 13294

246. Kết hợp quân - dân y xây dựng nền quốc phòng toàn dân và chăm sóc sức khoẻ nhân dân: Thu hoạch cuối khoá / Nguyễn Thuý Anh. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 29tr. ; 29cm
610(V)+355(V)58/T 22890

247. 550 tình huống hỏi đáp về công tác an toàn lao động, vệ sinh sức khoẻ lao động và phòng chống cháy nổ 2013. - H. : Lao động, 2013. - 447tr. ; 28cm
613.3+6X9.91+34(V)9/V 13271

7 - NGHỆ THUẬT

248. Diễn biến kiến trúc truyền thống Việt vùng châu thổ sông Hồng / Trần Lâm Biền chủ biên. - H. : Văn hoá - Thông tin, 2012. - 316tr. ; 24cm
72(V)/V 13164/V 13165

8 - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

249. Các tác giả dòng văn Nguyễn Huy Trường Lưu - Cuộc đời và tác phẩm: Tuyển chọn / Nguyễn Huy Mỹ chủ biên. - H. : Lao động, 2012. - 519tr. ; 21cm
8(V)+V1/72335/72336

250. Mấy vấn đề sáng tạo văn học, nghệ thuật Việt Nam / Đinh Xuân Dũng chủ biên. - H. : Lao động, 2012. - 317tr. ; 21cm
8(V)+7(V)/72331/72332

251. Nguyễn Huy Quynh - Cuộc đời và thơ văn / Biên soạn: Nguyễn Huy Mỹ, Nguyễn Thanh Tùng. - H. : Lao động, 2012. - 447tr. ; 21cm
8(V)/72337/72338

252. Hàn Mặc Tử - Một cuộc đời dị biệt, một con người tài hoa, bạc mệnh / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)
8(V)1/72437/72438

253. Khái Hưng - Nhà tiểu thuyết có biệt tài trong công cuộc canh tân văn học / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)1/72451/72452

254. Nam Cao - Trái tim luôn thức đập với những buồn vui, đau khổ của con người / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)1/72435/72436

255. Nguyễn Khuyến - Một nhân cách lớn luôn đau đáu nỗi niềm. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)1/72443

256. Tản Đà - Áo thuật gia về chữ nghĩa, âm giai và hình tượng / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)1/72444

257. Tên tự tên hiệu các tác gia Hán Nôm Việt Nam / Trịnh Khắc Mạnh. - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 751tr. ; 24cm

8(V)1/V 13239/V 13240

258. Thạch Lam - Nâng niu, chất gạn từng chút tốt đẹp trong mỗi người / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)1/72457/72458

259. Thơ mới lãng mạn - Cuộc cách mạng trong thi ca / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)1/72439/72440

260. Truyện Kiều - Sức sống bất tử của một tác phẩm bất hủ / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)1/72467/72468

261. Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam / Đặng Nguyên Cẩn, Đặng Thai Mai, Đặng Thanh Lê. - H. : Thanh niên, 2013. - 374tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)

8(V)1/72615/72616

262. Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam / Đào Duy Anh. - H. : Thanh niên, 2013. - 239tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)

8(V)1/72623/72624

263. Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam / Hoài Thanh. - H. : Thanh niên, 2013. - 263tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)

8(V)1/72617/72618

- 264. *Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam* / Hoàng Ngọc Hiến, Thái Kim Đĩnh. - H. : Thanh niên, 2013. - 203tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)
8(V)1/72633/72634**
- 265. *Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam* / Hoàng Xuân Hãn, Hoàng Hữu Yên. - H. : Thanh niên, 2013. - 247tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)
8(V)1/72629/72630**
- 266. *Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam* / Nguyễn Khắc Viện. - H. : Thanh niên, 2013. - 343tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)
8(V)1/72621/72622**
- 267. *Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam* / Phan Ngọc. - H. : Thanh niên, 2013. - 375tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)
8(V)1/72619/72620**
- 268. *Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam* / Tân Đà, Lưu Trọng Lư. - H. : Thanh niên, 2013. - 307tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)
8(V)1/72627/72628**
- 269. *Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam* / Vũ Ngọc Khánh. - H. : Thanh niên, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)
8(V)1/72631/72632**
- 270. *Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam* / Xuân Diệu. - H. : Thanh niên, 2013. - 278tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)
8(V)1/72625/72626**
- 271. *Tú Xương - Nhà thơ trào phúng xuất sắc, một bậc "Thần thơ, thánh chữ"* / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)
8(V)1/72479/72480**
- 272. *Vũ Trọng Phụng - Cây bút cần mẫn không bao giờ ráo mực* / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)
8(V)1/72459/72460**
- 273. *Lưu Trọng Lư - Thi sĩ tài hoa làm thổn thức trái tim bao thế hệ* / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)
8(V)2/72475/72476**
- 274. *Ngô Tất Tố - Một nhân cách lớn của một nhà văn hoá lớn* / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)
8(V)2/72455/72456**
- 275. *Nguyễn Bính - Người nghệ sĩ đắm say, mơ mộng với hồn quê* / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)**

8(V)2/72449/72450

276. Nguyễn Công Hoan - Nhà văn tiêu biểu của chủ nghĩa hiện thực phê phán / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)2/72477/72478

277. Nguyễn Đình Thi - Những dấu ấn tài hoa và lịch lãm / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm

Tinh hoa văn học Việt Nam

8(V)2/72447

278. Nguyên Hồng - quần cả bút, cạn cả máu vì tầng lớp cần lao / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)2/72433/72434

279. Nguyễn Huy Tưởng - Tài năng lớn của văn học Việt Nam hiện đại / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)2/72448/72465/72466

280. Nguyễn Minh Châu - Một giọng văn nhiều trắc ẩn / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)2/72453/72454

281. Tế Hanh - Một hồn thơ tinh tế, trong trẻo và đậm tình đất nước / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)2/72469/72470

282. Thế Lữ - Cây đàn muôn điệu / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)2/72471/72472

283. Tố Hữu - Một tài năng thơ ca thuộc về nhân dân và dân tộc / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)2/72461/72462

284. Tú Mỡ - Cây bút trào phúng xuất sắc / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)2/72473/72474

285. Xuân Diệu - Một tâm hồn khao khát sự sống và tình yêu / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 351tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)2/72441/72442

286. Xuân Quỳnh - Sóng mãi mãi còn nổi sóng / Thao Nguyễn tuyển chọn. - H. : Văn hoá thông tin, 2013. - 355tr. ; 21cm. - (Tinh hoa văn học Việt Nam)

8(V)2/72463/72464

287. Phương pháp luận nghiên cứu văn học / Nguyễn Văn Dân. - In lần thứ ba có sửa chữa và bổ sung. - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 380tr. ; 21cm

801/72347/72348

9 - LỊCH SỬ

288. Ảnh hưởng sức mạnh trên biển đối với lịch sử, 1960 - 1783 / A.T. Mahan, Phạm Nguyên Trường dịch. - H. : Tri thức, 2012. - 655tr. ; 24cm

9(T)/V 13221/V 13222

289. Lịch sử phát triển nhân loại thời trung đại / Biên soạn: Đặng Trường, Lê Minh. - H. : Văn hóa thông tin, 2012. - 357tr. ; 21cm

9(T)1/72426/72427

290. Lịch sử phát triển nhân loại thời cận đại / Biên soạn: Đặng Trường, Lê Minh. - H. : Văn hóa thông tin, 2012. - 392tr. ; 21cm

9(T)3/72428/72429

291. Lịch sử phát triển nhân loại thời cổ đại / Biên soạn: Đặng Trường, Lê Minh. - H. : Văn hóa thông tin, 2012. - 468tr. ; 21cm

9(T)03/72424/72425

292. Lịch sử phát triển nhân loại thời hiện đại / Biên soạn: Đặng Trường, Lê Minh. - H. : Văn hóa thông tin, 2012. - 337tr. ; 21cm

9(T)7/72430/72431

293. Trại giam tù binh Phú Quốc thời kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2012. - 442tr. ; 24cm

9(V)+9(V)(069)/V 13219/V 13220

294. Nghìn năm vương triều và con đường trăm năm / Hoàng Đình Long. - H. : Văn hóa thông tin, 2012. - 416tr. ; 21cm

9(V)1/72422/72423

295. Hà Nội mở đầu kháng chiến toàn quốc - Tầm vóc và ý nghĩa. - H. : Quân đội nhân dân, 1996. - 415tr. ; 19cm

9(V-H)/72323

296. Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. - H. : Ban tuyên giáo trung ương, 2009. - 183tr. ; 19cm

9(V-H)/T 22989

297. Thành nhà Hồ - Di sản thế giới = Ho Citadel - The World Heritage. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 79tr. ; 21cm

9(V)(069)/72355

298. Đại Việt sử kí tiền biên. - Gia Lai : Hồng Bàng, 2012. - 717tr. ; 24cm

9(V)(092)/V 13158/V 13159

299. Đỗ Quang - Nhà chí sĩ yêu nước, trọng dân / Biên soạn: Chương Thâu, Đỗ Hạp, Ngô Thế Long. - Tái bản có sửa chữa và bổ sung. - H. : Văn hoá - Thông tin, 2012. - 570tr. ; 24cm. - (Tủ sách Danh nhân yêu nước)

9(V)(092)/V 13204/V 13205

300. Nguyễn Hữu Cầu - Chí sĩ yêu nước Đông Kinh Nghĩa Thục / Biên soạn: Chương Thâu, Hồ Anh Thái. - Tái bản có sửa chữa và bổ sung. - H. : Văn hoá - Thông tin, 2012. - 307tr. ; 24cm. - (Tủ sách Danh nhân yêu nước)

9(V)(092)/V 13202/V 13203

301. Phan Bội Châu (1867 - 1940) Nhà yêu nước - Nhà văn hoá lớn / Biên soạn: Chương Thâu. - Tái bản có sửa chữa và bổ sung. - H. : Văn hoá - Thông tin, 2012. - 476tr. ; 24cm. - (Tủ sách Danh nhân yêu nước)

9(V)(092)/V 13200/V 13201

302. Quang Trung - Nguyễn Huệ - Những di sản và bài học. - Gia Lai : Hồng Bàng, 2012. - 333tr. ; 24cm

9(V)(092)/V 13198/V 13199

303. Quang Trung - Nguyễn Huệ: (Tập san sử địa). - Gia Lai : Hồng Bàng, 2012. - 469tr. ; 24cm

9(V)(092)/V 13206/V 13207

304. Sáng mãi xứ sở hiền tài / Nguyễn Phan Thọ. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 139tr. ; 21cm

9(V)(092)/72545/72546

305. Đại Việt sử kí tục biên (1676 - 1789) / Người dịch: Ngô Thế Long, Nguyễn Kim Hưng. - Gia Lai : Hồng Bàng, 2012. - 534tr. ; 24cm

9(V)1/V 13160/V 13161

306. Lịch sử nội chiến ở Việt Nam từ 1771 đến 1802 / Tạ Chí Đại Trùng. - H. : Tri thức, 2012. - 442tr. ; 21cm

9(V)1/72416/72417

307. Nguyễn Huệ với Phụng Hoàng Trung Đô / Chu Trọng Huyền. - Gia Lai : Hồng Bàng, 2012. - 159tr. ; 19cm

9(V)1/72360/72361

308. Phong trào dân tộc dân chủ ở Nam Kỳ 1930 – 1945: Nghiên cứu qua tài liệu lưu trữ (Sách chuyện khảo) / Phạm Thị Huệ. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 399tr. ; 24cm

9(V)1/V 13223/V 13224

309. Các triều đại Trung Hoa / Lê Giảng biên soạn. - In lần thứ 5 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 384tr. ; 19cm

9(N414)/72392/72393

310. Từ điển lịch sử và văn hoá Lào / Nguyễn Lệ Thi chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 482tr. ; 24cm

9(N441)(03)+38(N441)(03)/V 13192/V 13193

311. Từ điển lịch sử & văn hoá Malaixia / Đức Ninh chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 764tr. ; 24cm

9(N446)(03)+38(N446)(03)/V 13171/V 13172

312. Quá trình tan rã của Liên bang cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô - Viết (1985 - 1991): Những sự kiện lịch sử. - H. : Quân đội nhân dân, 1996. - 342tr. ; 19cm

9(X)+32(X)/72294

313. Người Gia rai ở Tây Nguyên= The Gia rai in central highlands / Vũ Khánh chủ biên. - H. : Thông tấn, 2012. - 186tr. ; 20cm.

902.7(V)/72380/72381

314. Người Khmer ở Nam bộ, Việt nam= The Khmer in the South of Vietnam / Vũ Khánh chủ biên. - H. : Thông tấn, 2012. - 184tr. ; 20cm.

902.7(V)/72378/72379

315. Người La Chí ở Việt nam= The Lachí in Vietnam / Vũ Khánh chủ biên. - H. : Thông tấn, 2012. - 176tr. ; 20cm.

902.7(V)/72376/72377

316. Người Lự ở Việt nam= The Lự in Vietnam / Vũ Khánh chủ biên. - H. : Thông tấn, 2012. - 160tr. ; 20cm.

902.7(V)/72382/72383

317. Sự cổ kết cộng đồng của người Tày ở vùng núi phía Bắc Việt Nam / Dương Hải Hưng. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 307tr. ; 21cm

902.7(V)/72390/72391

318. History of Vietnam - Laos, Laos - Vietnam special relationship 1930 - 2007. - H. : National political publishing house, 2012. - 952p. ; 24cm

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11185/AV 11186

319. History of Vietnam - Laos, Laos - Vietnam special relationship 1930 - 2007: Annals. - H. : National political publishing house, 2012. ; 24cm

Vol.1 : 1930 - 1975 - 1051p.

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11183/AV 11184

Vol.2 : 1976 - 2007 - 1098p.

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11181

320. *History of Vietnam - Laos, Laos - Vietnam special relationship 1930 – 2007:*
Documents. - H. : National political publishing house, 2012. ; 24cm

Vol.1 : 1930 – 1945 - 390p.

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11174

Vol.2 : 1946 – 1955 - 559p.

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11175

Vol.3 : 1956 – 1975 - 623p.

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11176

Vol.4 : 1976 – 1985 - 783p.

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11177

Vol.5 : 1986 – 2007 - 931p.

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11178

321. *History of Vietnam - Laos, Laos - Vietnam special relationship 1930 – 2007:*
Memoirs. - H. : National political publishing house, 2012. ; 24cm

Vol.1 - 712p.

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11179

Vol.2 - 756p.

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11180

322. *History of Vietnam - Laos, Laos - Vietnam special relationship 1930 – 2007:*
Writings of party and State leaders. - H. : National political publishing house, 2012. - 582p. ; 24cm

9:327+32(V)8+32(N441)/AV 11182

91 - ĐỊA LÝ - ĐẤT NƯỚC HỌC - ĐỊA CHÍ

323. *Đất nước Việt Nam qua các đời:* Nghiên cứu địa lý học lịch sử Việt Nam / Đào Duy Anh. - Tái bản lần thứ 2. - Huế : Thuận Hoá, 2012. - 389tr. ; 24cm

91(V)+9(V)/V 13208/V 13209

324. *Đức Phổ - Địa danh và sự kiện* / Hoàng Nam Chu. - H. : Từ điển bách khoa, 2012. - 178tr. ; 21cm

91(V223)+9(V223)/72386/72387

V - TÁC PHẨM VĂN HỌC

325. *Nguyễn Thượng Hiền - Tuyển tập thơ - văn* / Chương Thâu sưu tầm & biên soạn. - H. : Văn hoá - Thông tin, 2012. - 527tr. ; 24cm. - (Tủ sách Danh nhân yêu nước)

V1/V 13168/V 13169

326. Truyện Kiều: Bản nôm cổ nhất 1866 (mới phát hiện) / *Nguyễn Du; Nguyễn Quảng Tuân phiên âm-khảo dị.* - In lần thứ 3 có sửa chữa. - H. : Thời đại, 2013. - 518tr. ; 21cm. - (Tùng thư Truyện Kiều)

V11+8(V)1/72611/72612

327. Đường thời đại: Tiểu thuyết lịch sử / *Đặng Đình Loan.* - H. : Chính trị quốc gia, 2013. ; 21cm

T.15 : Sập bẫy - 487tr.

V23/72573/72574

T.16 : Cứu Đôla - 474tr.

V23/72575/72576

T.17 : Vào cửa tử - 458tr.

V23/72577/72578

328. Kẻ Ghênh một thuở: Tiểu thuyết / *Dương Duy Ngữ.* - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 332tr. ; 21cm

V23/LC 12084/LC 12085

329. Lính trận: Tiểu thuyết / *Trung Trung Đỉnh.* - Gia Lai : Hồng Bàng, 2013. - 267tr. ; 19cm

V23/72362/72363

330. 40 năm nhớ lại trận "Hà Nội - Điện Biên phủ trên không". - H. : Chính trị quốc gia, 2012. - 487tr. ; 24cm

V24+355(V)(09)22/V 13181/V 13182

331. Bài ca thanh niên xung phong / *Vũ Thanh Sơn chủ biên.* - H. : Công an nhân dân, 2012. - 178tr. ; 19cm

V24/72356/72357

332. Chân dung người chiến sĩ phòng hoá: Kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống Bộ đội hoá học (19/4/1958 - 19/4/2008). - H. : Lao động, 2008. - 307tr. ; 21cm

V24+355(V)727/72298

333. Gửi lại mai sau / *Nguyễn Hải Trường; Đặng Vương Hưng biên soạn.* - H. : Công an nhân dân, 2012. - 302tr. ; 21cm. - (Tủ sách mãi mãi tuổi 20)

V24/72364/72365

334. Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không ký ức một thời. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 256tr. ; 22cm

V24/LC 12083

335. Những người mở lối / *Trần Hoàng Tiến.* - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 212tr. ; 21cm

T.2

V24/LC 12071/LC 12072

336. *Thắng B52 trên bầu trời Hà Nội / Đoàn Hoài Trung.* - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 232tr. ; 21cm

V24/LC 12073/LC 12074

337. *Trò chuyện với Nguyễn Tuân / Nguyễn Thị Ngọc Trai.* - H. : Lao động, 2012. - 158tr. ; 21cm

V24+8(V)/72366/72367

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

1. Tổng tiến công Mậu Thân năm 1968 và Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 là hai cuộc Tổng tiến công và nổi dậy trên toàn miền Nam, hai bước ngoặt chính trong cuộc chiến tranh Việt Nam, tạo đà và kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 đã làm rung chuyển chính quyền Ngụy Sài Gòn và chao đảo cả chính trường nước Mỹ lúc đó, đồng thời làm thay đổi cục diện của cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta, quyết định việc Mỹ phải nói lại đàm phán tại Hội nghị Pa-ri và là tiền đề cho thắng lợi của cuộc tổng công kích mùa Xuân năm 1975.

Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 với chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử - trận quyết chiến chiến lược cuối cùng là chiến thắng oanh liệt nhất, vĩ đại nhất, kết thúc cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước, mở ra kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập tự do.

Cuốn sách ***“Nghệ thuật quân sự Việt Nam qua hai cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 và mùa Xuân 1975”*** do soạn giả Thùy Linh chủ biên, Nhà xuất bản Lao động xuất bản năm 2012, đã sưu tầm, tập hợp nhiều tư liệu tham khảo và những sự kiện quan trọng tác động đến hai cuộc tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân ta, bao gồm các phụ lục về các hội nghị, tư liệu, điện, thư của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương, các nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta chỉ đạo hai cuộc tổng tiến công; những diễn biến chính và các chiến dịch trong hai năm 1968, 1975; ý nghĩa lịch sử, nghệ thuật quân sự và những bài học kinh nghiệm rút ra từ hai bước ngoặt trọng đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Sách dày 439 trang, khổ 27 cm x 19,5 cm

2. ***Bài ca không quên - Những tiểu đoàn khiến quân thù khiếp vía*** là cuốn sách do Cơ Long sưu tầm và biên soạn, Nhà Xuất bản Văn hóa Thông tin xuất bản năm 2013. Sách tập hợp các bài viết đã từng đăng trên các phương tiện truyền thông về những tiểu đoàn đã lập được chiến công lừng lẫy, ghi những dấu ấn đặc biệt, góp phần không nhỏ vào chiến thắng của toàn dân tộc trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Đó là: Tiểu đoàn 307, Tiểu đoàn 309, Tiểu đoàn 410, Tiểu đoàn Phủ Thông, Tiểu đoàn vận tải biển cảm tử 248, Tiểu đoàn 365, Tiểu đoàn 375, Tiểu đoàn Quyết tử 950, Tiểu đoàn chủ lực 302, Tiểu đoàn Bình Ca, các tiểu đoàn tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ (trong kháng chiến chống Pháp); Tiểu đoàn 261 Giron, Tiểu đoàn 10 đặc công Quảng Trị,

Tiểu đoàn vận tải nữ 232, các Tiểu đoàn Yên Ninh, Tiểu đoàn nữ biệt động Lê Thị Riêng, Tiểu đoàn đặc công nước 200c, Tiểu đoàn K3 - Tam Đảo, Tiểu đoàn Cát Bi, Tiểu đoàn 77, Tiểu đoàn 57, Tiểu đoàn 59, Tiểu đoàn 93 (trong kháng chiến chống Mỹ). Người biên soạn đã dày công sưu tầm, chọn lọc từ nhiều nguồn tư liệu khác nhau, tập hợp các bài viết giới thiệu về lịch sử, địa bàn hoạt động, những chiến công oai hùng, những câu chuyện sinh động, những nhân vật đặc biệt là chỉ huy, cán bộ, chiến sĩ mưu trí, dũng cảm của các tiểu đoàn từng làm cho quân thù phải khiếp vía, kinh hồn.

Sách dày 499 trang, khổ 19,5 cm x 27 cm, ngoài các bài viết còn đăng kèm một số ảnh tư liệu.

3. Trong bối cảnh tình hình Biển Đông khoảng 3 – 5 năm trở lại đây, tuy cơ bản vẫn giữ được ổn định nhưng cũng có lúc xuất hiện nguy cơ xung đột “nóng” và đang tiềm ẩn những bất ổn đối với thế giới và khu vực, việc nghiên cứu và công bố các công trình nghiên cứu về Biển Đông đóng góp thiết thực cho công cuộc gìn giữ hòa bình, ổn định và phát triển ở khu vực này, hướng tới mục tiêu cuối cùng là biến Biển Đông từ khu vực tranh chấp phức tạp trở thành khu vực hòa bình, hợp tác và phát triển.

Cuốn sách ***“Tranh chấp biển Đông - luật pháp, địa chính trị và hợp tác quốc tế”*** tập hợp bài viết của các học giả tham dự hội thảo khoa học Quốc tế lần thứ ba với chủ đề ***“Biển Đông: hợp tác vì an ninh và phát triển trong khu vực”*** do Học viện Ngoại giao phối hợp với Hội Luật gia Việt Nam tổ chức tại Hà Nội trong hai ngày 4-5/11/2011. Hội thảo đã thu hút được sự tham gia của trên 80 học giả quốc tế đến từ 25 nước và vùng lãnh thổ; trên 150 học giả, đại biểu các Bộ, Ban, Ngành, báo chí trong nước và quốc tế, đại diện nhiều sứ quán nước ngoài tại Việt Nam. Đây là cuốn sách thứ 3 trong chuỗi các ấn phẩm của Hội thảo khoa học Quốc tế về Biển Đông được Học viện ngoại giao phối hợp với Nhà Xuất bản Thế giới ấn hành.

Sách bố cục làm 6 phần, theo sáu nhóm chủ đề chính như sau:

Phần thứ nhất tập trung đánh giá tầm quan trọng của Biển Đông đối với thế giới và khu vực.

Phần thứ hai phân tích lợi ích của các nước trong và ngoài khu vực Biển Đông.

Phần thứ ba bao gồm những nghiên cứu xoay quanh những diễn biến gần đây ở Biển Đông.

Phần thứ tư thảo luận những khía cạnh pháp lý quốc tế của tranh chấp Biển Đông.

Phần thứ năm tìm hiểu các biện pháp quản lý xung đột và giải quyết tranh chấp ở Biển Đông.

Phần thứ sáu viết về các phương cách và biện pháp thúc đẩy hợp tác ở Biển Đông..

Sách dày 439 trang, xuất bản năm 2012; khổ 19,5 cm x 27 cm, rất hữu ích đối với các nhà lãnh đạo, quản lý, hoạch định chính sách, cán bộ nghiên cứu...

4. Cuốn chuyên khảo “Ý nghĩa chính trị vùng Viễn Đông, nước Nga, Trung Quốc và các nước châu Á khác” của Viện sĩ Viện Hàn lâm khoa học Nga M.L.Titarenco - nhà khoa học, chuyên gia nổi tiếng về Trung Quốc học, phương Đông học - là sự tiếp nối công tác nghiên cứu, tổng hợp nhiều năm của tác giả, đề cập tới nhiều khía cạnh trong các vấn đề mối quan hệ liên văn minh cũng như các vấn đề an ninh quốc tế, các mối quan hệ chính trị, kinh tế và nhân văn giữa Nga với Trung Quốc, giữa hai nước trên bán đảo Triều Tiên, Nhật Bản. Cuốn sách còn phân tích cơ cấu hợp tác ba bên Nga, Ấn Độ và Trung Quốc.

Trọng tâm cơ bản của cuốn sách là sự hội nhập của nước Nga vào không gian kinh tế và văn minh tại vùng châu Á - Thái Bình Dương, vị trí và vai trò của nước Nga và các vùng Viễn Đông của Nga tại Châu Á. Vấn đề được đề cập đến trong cuốn sách là một trong những gợi ý mang tính khoa học nghiêm túc cho chính sách hướng Đông của nước Nga, đồng thời còn mang ý nghĩa lý luận và thực tiễn cơ bản trong chính sách của Nga đối với các nước trong khu vực như Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, ASEAN trong đó có Việt Nam. Đáng chú ý là tác giả đã có những ý tưởng quan trọng góp phần giải quyết những mâu thuẫn và xung đột liên quan đến an ninh trên vùng biển châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có vùng Biển Đông.

Cuốn sách giúp độc giả - đặc biệt là các nhà khoa học Việt Nam - hiểu sâu hơn về tầm quan trọng địa chính trị của vùng Châu Á - Thái Bình Dương trong bối cảnh hội nhập quốc tế và khu vực hiện nay.

Đây là một tài liệu quý, được biên soạn công phu bởi một học giả có uy tín. Sách do dịch giả Đỗ Cao Minh chuyển ngữ, Viện Nghiên cứu Trung Quốc thuộc Viện Khoa học Xã hội Việt Nam tổ chức xuất bản, nhà Xuất bản Từ điển Bách khoa ấn hành năm 2012; độ dày 758 trang; khổ 16 cm x 24 cm.

5. Trong những năm qua, cùng với việc tăng cường sức mạnh kinh tế, Trung Quốc đã tích cực đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhằm tăng cường ảnh hưởng và khẳng định vị thế nước lớn của mình. Đặc biệt trong khu vực Đông Á và Đông Nam Á, Trung Quốc càng chủ động hơn trong việc tăng cường chính sách ngoại giao láng giềng với các nước xung quanh, trong đó có Việt Nam. Quan hệ hợp tác hữu nghị Việt - Trung đã giành được những thành tựu to lớn trên nhiều lĩnh vực.

Vấn đề đặt ra hiện nay là: Làm thế nào để thúc đẩy quan hệ Việt - Trung phát triển bền vững và sâu hơn nữa? Làm thế nào để Việt Nam tích cực chủ động hơn nữa trong quan hệ với Trung Quốc? Làm thế nào để Việt Nam giành được nhiều lợi ích hơn từ kế hoạch phát triển, mở rộng ảnh hưởng của Trung Quốc?

Cuốn sách ***“Những vấn đề nổi bật trong quan hệ Trung Quốc – Việt Nam 10 năm đầu thế kỷ XXI và triển vọng đến năm 2020”*** đi sâu phân tích một số vấn đề nổi bật trong quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc, đặc biệt là quan hệ chính trị, kinh tế nhằm góp phần giải đáp các vấn đề nêu trên, đồng thời làm rõ ảnh hưởng của Trung Quốc đối với Việt Nam trong vòng mười năm đầu thế kỷ XXI và triển vọng đến năm 2020, đưa ra các kiến nghị về đối sách của Việt Nam nhằm tăng sự đồng thuận, giảm bất đồng, tăng lợi ích chung, giảm xung đột lợi ích giữa hai nước.

Trên cơ sở nhìn lại quan hệ Việt - Trung sau 10 năm bình thường hóa, đặt trong bối cảnh tác động của tình hình quốc tế, khu vực và tình hình mỗi nước, cuốn sách đánh giá thực trạng quan hệ Việt – Trung ở tất cả các phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ, quốc phòng – an ninh đồng thời tập trung phân tích sáu vấn đề nổi bật trong quan hệ Trung Quốc – Việt Nam trong mười năm đầu thế kỷ XXI, đó là: hợp tác nghiên cứu lý luận - vấn đề nổi bật trong quan hệ chính trị, nhập siêu của Việt Nam từ Trung Quốc, đầu tư trực tiếp của Trung Quốc tại Việt Nam, hợp tác và phát triển “hai hàng lang, một vành đai” kinh tế Trung - Việt, tập trung giải quyết các vấn đề biên giới trên đất liền giữa hai nước, vấn đề Biển Đông.

Sách do Tiến sĩ Nguyễn Đình Liêm (Viện nghiên cứu Trung Quốc) chủ biên, NXB Từ điển Bách khoa ấn hành năm 2012, dày 358 trang, là tài liệu nghiên cứu, phục vụ các đối tượng cán bộ lãnh đạo, nhà hoạch định chính sách, người hoạt động trong lĩnh vực đối ngoại, cán bộ nghiên cứu ...